

HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT NAM

Địa chỉ: Tầng 3, Số 6, Ngõ 61, Phạm Tuấn Tài,
P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Email: hotro@nguoi tieudung.org.vn
tuvankhieunai@nguoi tieudung.org.vn

Số điện thoại: 0246.688.5666

Website: nguoi tieudung.org.vn



HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG ỨNG DỤNG “NGƯỜI TIÊU DÙNG”

Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam



Quét QR để tải
trên **App Store**



Quét QR để tải
trên **Google Play**





HƯỚNG DẪN CÀI ĐẶT VÀ SỬ DỤNG ỨNG DỤNG “NGƯỜI TIÊU DÙNG”

Cách cài đặt:

Tải ứng dụng “**Người tiêu dùng**” từ hai cửa hàng **App Store** hoặc **Google Play**:



Lưu ý ứng dụng



Nhập từ khóa
“**Người tiêu dùng**”
hoặc quét
QR để tải trên
App Store



Nhập từ khóa
“**Người tiêu dùng**”
hoặc quét
QR để tải trên
Google Play

Cách đăng nhập:

Bước 1: Tại giao diện màn hình chính của ứng dụng, nhấn nút **Đăng nhập** ở phía trên cùng.

Bước 2: Vào giao diện đăng nhập, nhập **Số điện thoại** và **Mật khẩu** theo tài khoản đã được đăng ký từ trước.

Bước 3: Nhấn nút **Đăng nhập** để hoàn tất quá trình đăng nhập.



Trong trường hợp chưa có tài khoản, cần thực hiện đăng ký tài khoản:

Bước 1: Tại màn hình đăng nhập, chọn mục **Đăng ký** ở phía góc dưới bên tay phải.

Bước 2: Vào giao diện **Đăng ký**, Người tiêu dùng nhập thông tin cá nhân theo yêu cầu cùng với mật khẩu.

Bước 3: Nhấn nút **Đăng ký**, nhập mã xác thực OTP và hoàn tất quá trình đăng ký.



Chức năng chính:



Tư vấn & Khiếu nại

Kênh tương tác hai chiều về tư vấn và khiếu nại dành cho Người tiêu dùng



Khảo sát bình chọn

Hệ thống bình chọn, khảo sát sản phẩm, dịch vụ, doanh nghiệp, ...



Cảnh báo tiêu dùng

Kênh thông tin chính thống cảnh báo hàng giả, hàng kém chất lượng, ...



Phản biện chính sách

Kênh tương tác hai chiều của Người tiêu dùng với việc lấy ý kiến phản biện các văn bản pháp luật, chính sách của nhà nước



Tin tức

Kênh tin tức tổng hợp liên quan đến bảo vệ quyền lợi của Người tiêu dùng



Hoạt động Hội BVNTD

Kênh tin tức hoạt động của Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam



Cẩm nang pháp luật

Kênh thông tin tuyên truyền về luật, và các văn bản pháp luật liên quan đến bảo vệ quyền lợi Người tiêu dùng



Cẩm nang hàng chính hãng

Nền tảng giới thiệu sản phẩm, dịch vụ, doanh nghiệp được Người tiêu dùng tin cậy



Khuyến mãi

Hệ thống quà tặng, voucher và loyalty,... cho Người tiêu dùng



Tra cứu sản phẩm

Là công cụ giúp Người tiêu dùng tra cứu kiểm tra thông tin sản phẩm và dịch vụ tin cậy

**HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG
VIỆT NAM (VICOPRO)**

PHIẾU ĐĂNG KÝ PHÁT BIỂU

Họ và tên đại biểu:

Chức vụ:

Đơn vị:

Nội dung phát biểu:

.....

.....

.....

Ghi chú: Mỗi đại biểu phát biểu không quá 7 phút

CHƯƠNG TRÌNH

Hội nghị Ban Chấp hành Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam

(Từ 8h00, ngày 17/12/2024, theo hình thức Trực tiếp và Trực tuyến)

Chủ trì: TS. Dương Đình Giám

- Chủ tịch Hội

Thư ký: ThS. Vũ Thị Hoài An

- Phó Chánh VP Hội

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện	Chủ trì
1	7h30 - 8h00	Đón tiếp đại biểu và hướng dẫn vào phòng họp (đối với các đ/c họp trực tuyến)	Văn Phòng, Ban TT	
2	8h00 - 8h10	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu	Đ/c Lữ Bằng - PCT	
3	8h10 - 8h20	Khai mạc Hội nghị	Đ/c Giám - CT	
4	8h20 - 8h50	- Tóm tắt Báo cáo Tổng kết năm, Phương hướng công tác năm 2025 - Phổ biến một số quy định mới Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội BVNTDVN	Đ/c Thủy - PCT kiêm TTK	
5	8h50 - 9h50	Hội nghị Thảo luận và kết luận	Các đại biểu	Đ/c Giám - CT
6	9h50 - 10h15	- Đại biểu cấp trên phát biểu chỉ đạo - Đáp từ của Lãnh đạo Hội (đ/c Giám-CT)		
7	10h15 - 10h30	Hội nghị Giải lao 15 phút	Toàn thể	
8	10h30 - 10h40	Giới thiệu, định hướng phát triển các Đơn vị trực thuộc Hội trong thời gian tới	Đ/c Dũng - Phó TTK	
9	10h40 - 10h50	Công bố quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ số VDSC	Văn phòng TW Hội	
10	10h50 - 11h00	Ra mắt ứng dụng người tiêu dùng	Ban Dự án và Ban TT	Đại diện đại biểu
11	11h00 - 11h15	Ký kết Biên bản ghi nhớ hợp tác chiến lược giữa Hội với các đơn vị	Đ/c Hưng-TB DA Đ/c Dũng - PTTK	Đ/c Thủy PCT- TTK
12	11h15 - 11h40	Công bố Quyết định và trao tặng Bằng Khen	Văn phòng TW Hội	Đ/c Giám - Chủ tịch
13	11h40 - 11h50	Bế mạc Hội nghị	Đ/c Giám - CT	
14	11h50 - 13h30	Liên hoan Tổng kết tại Khách sạn	Toàn thể	

Ghi chú: - Các đại biểu dự họp trực tuyến sẽ được cung cấp đường link và mật khẩu trước 01 ngày (vào ngày 16/12/2024).

- Đại biểu phát biểu đăng ký bằng phiếu (có trong tập tài liệu) qua đ/c Thư ký hội nghị; thời gian phát biểu không quá 07 phút.

**HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG
VIỆT NAM (VICOPRO)**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024



BÁO CÁO

Kết quả công tác năm 2024 và phương hướng công tác năm 2025

HÀ NỘI, THÁNG 12 NĂM 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác năm 2024 và phương hướng công tác năm 2025

Phần thứ nhất

NHỮNG KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2024

Hoạt động Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng đã được Nhà nước, Chính phủ quan tâm, có nhiều chủ trương, chiến lược quyết liệt và cụ thể, sát với xu hướng phát triển của xã hội. Cùng với đó là việc Quốc hội ban hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi) năm 2023 đã có nhiều thuận lợi trong hoạt động đối với Hội.

Tuy nhiên, cuộc khủng hoảng kinh tế toàn cầu đang ảnh hưởng đến chi phí sinh hoạt của người tiêu dùng. Việc phát triển nền thương mại điện tử khiến cho người tiêu dùng cũng phải đối mặt với nhiều rủi ro hơn, như bị lợi dụng thông tin cá nhân để chiếm đoạt tài sản, bị lừa đảo hoặc mua phải hàng giả, hàng nhái... Đặc điểm, tình hình đó tác động trực tiếp đến người tiêu dùng và đặt ra những thách thức không nhỏ đối với công tác Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng. Xác định tình hình, nhận thức rõ vai trò của mình, Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (Hội) đã chủ động, nỗ lực triển khai mọi mặt hoạt động trong năm 2024 với những kết quả cụ thể sau:

I. CÔNG TÁC XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HỘI

1. Tổ chức quán triệt thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của trên

Tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị 30/CT-TU ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và trách nhiệm quản lý của Nhà nước đối với công tác Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Triển khai thực hiện Luật bảo vệ QLNTD và Nghị định hướng dẫn thi hành, các quy định khác của pháp luật có liên quan, thông qua hoạt động thực tiễn phát hiện những vấn đề bất cập, nảy sinh để kịp thời tham gia đóng góp ý kiến và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến quyền lợi người tiêu dùng.

2. Công tác phát triển hội

a) Kết nạp mới trong năm 2024

- *Tập thể*: 01 Hội (Hội Bảo vệ QLNTD tỉnh Quảng Bình), nâng tổng số lên 54 Hội tỉnh, thành phố (Hội địa phương).

- *Cá nhân*: kết nạp 622 Hội viên.

- Tổng số hội viên (tính đến tháng 11/2024): 54 Hội tỉnh, thành phố, trong đó có: 1.407 Hội viên tổ chức và 141.547 Hội viên cá nhân.

b) Trung ương Hội tổ chức thành công Đại hội đại biểu lần thứ II (nhiệm kỳ 2023-2028); ngay sau Đại hội đã tập trung triển khai toàn diện mọi mặt công tác đưa hoạt động của Hội đi vào nền nếp, bắt kịp yêu cầu của công tác bảo vệ QLNTD cả nước;

c) Báo cáo kết quả Đại hội và đề nghị Bộ Nội vụ phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam) theo quy định;

d) Trình Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (Ban chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”); Liên hiệp Hội xem xét, quyết định thay đổi thành viên tham gia Ban chỉ đạo và thành viên Hội đồng Trung ương LHH đối với ông Dương Đình Giám, Chủ tịch Hội; trình Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam đề cử 02 cán bộ lãnh đạo Hội tham gia: “Triển khai xây dựng hệ thống dữ liệu đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học phục vụ hoạt động khoa học của các ban, cơ quan đảng Trung ương”;

đ) Tổ chức phân công nhiệm vụ công tác của các Ủy viên Thường trực, ủy viên Ban Thường vụ; bổ sung 04 trường hợp vào BCH, 03 trường hợp vào Ban Thường vụ nhiệm kỳ 2023 - 2028, đến nay tổng số Ủy viên BCH Hội 86 đ/c; BTV Hội có 18 đ/c;

e) Ban hành các quy chế gồm: Quy chế hoạt động của Hội; Quy chế làm việc của Ban Kiểm tra; Quy chế Khen thưởng, kỷ luật; Quy định Tiêu chuẩn và thủ tục kết nạp Hội viên mới, thủ tục ra Hội; Quy tắc Đạo đức trong hoạt động Hội; Quy chế Quản lý tài sản, tài chính Cơ quan TW Hội; Quy chế sử dụng con dấu; Nội quy ra vào nơi làm việc;

f) Xin giấy phép hoạt động Trang thông tin điện tử tổng hợp của Hội và Bản tin người tiêu dùng.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN, TRUYỀN THÔNG VÀ TỔ CHỨC SỰ KIỆN

1. Tuyên truyền phổ biến pháp luật và kiến thức tiêu dùng

a) Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và kiến thức tiêu dùng là những hoạt động đã được Hội thực hiện sâu rộng, liên tục, phong phú, hình thức phù hợp với điều kiện từng địa phương; đặc biệt, trong dịp hưởng ứng Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam 15/3/2024. Từ đó làm cho NTD hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình;

b) Tích cực thực hiện các cuộc trả lời phỏng vấn (TLPV), viết bài cho báo, đài. Đây chính là cơ hội để TW Hội đẩy mạnh công tác tuyên truyền chủ trương, chính sách, phổ biến pháp luật và công tác bảo vệ QLNTD, tạo được sức lan tỏa nhanh, rộng khắp trên toàn quốc;

(Tổng số các bài viết và TLPV đã thực hiện trong năm 2024 của cả hệ thống Hội ước đạt 6901 bài/cuộc).

c) Trung ương Hội đã chỉ đạo, phối hợp với Công ty cổ phần Truyền thông Ngôi sao thế giới định kỳ hàng tháng xuất bản Bản tin người tiêu dùng. Đến nay đã phát hành được 02 số và được chuyển đến một số cơ quan có liên quan, các Hội địa phương, đơn vị trực thuộc thành viên làm tài liệu tuyên truyền và trao đổi thông tin nâng cao kiến thức bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

d) Thông qua chương trình tuyên truyền giới thiệu, tư vấn pháp luật, những quyền cơ bản và nghĩa vụ của NTD được quy định trong Luật Bảo vệ QLNTD, Luật An toàn thực phẩm (ATTP), Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hóa, v.v... và các thông tin quan trọng khác tiếp tục được phổ biến đến NTD, chú trọng tuyên truyền những chủ trương lớn của Đảng và Chính phủ, như: Chỉ thị số 30/CT-TW ngày 22/01/2019 của Ban Bí thư và Nghị quyết số 82/NQ-CP ngày 26/5/2020 của Chính phủ; Cuộc vận động (CVD) “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, Chương trình Phát triển các hoạt động bảo vệ QLNTD giai đoạn 2022-2025 của Chính phủ;

e) Hầu hết các Hội địa phương đã có nhiều hoạt động tích cực, như: Tổ chức các hội thảo, lớp tập huấn về bảo vệ QLNTD; Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kỹ năng lựa chọn hàng hóa, thực hiện rất nhiều bài viết, TLPV hưởng ứng Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam 15/3/2024, về CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, về “Tháng hành động vì ATTP” từ 15/4-15/5/2024 trên các Báo, Đài PTTH tỉnh, thành phố và hệ thống các Đài phát thanh, Đài/Loa truyền thanh thành phố, thị xã, huyện, xã.

(Tiêu biểu có các Hội tỉnh: Cần Thơ, Hà Giang, Nghệ An, Thái Nguyên, Tiền Giang, Phú Yên, Thái Bình, Hà Nam, Khánh Hòa, Quảng Ninh, Yên Bái....).

2. Hoạt động Tuyên thông, hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng

Hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam 15/3 hàng năm luôn là sự quan tâm hàng đầu và là đợt hoạt động sôi nổi nhất của TW Hội và các Hội địa phương, các Tổ chức trực thuộc, thành viên.

a) TW Hội đã ban hành Kế hoạch, hướng dẫn các Hội địa phương tích cực tham gia các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của NTD Việt Nam, bám sát với chủ đề Bộ Công Thương xác định, cũng như những chủ trương, định hướng do các UBND và Sở Công Thương các tỉnh, thành tổ chức, phù hợp với điều kiện thực tế tại từng địa phương; lồng ghép nội dung chủ đề Ngày Quyền của NTD Thế giới hàng năm do Tổ chức Người tiêu dùng Quốc tế (CI) nêu ra;

b) Các Hội địa phương đã tiến hành các hình thức phù hợp, như: Treo băng rôn, khẩu hiệu, phướn dọc, phân phát tờ rơi và gửi tin, bài, chuyên đề định kỳ đăng và phát trên các Báo, Đài PTTH tỉnh, thành phố, đài truyền thanh, loa truyền thanh huyện, xã, phường, thị trấn, tăng cường tuyên truyền về Ngày Quyền của NTD Việt Nam, về Luật Bảo vệ QLNTD, các văn bản pháp luật khác liên quan trực tiếp tới NTD và tư vấn kỹ năng lựa chọn hàng hóa, dịch vụ, thận trọng mua hàng qua mạng, tư vấn giải quyết khiếu nại NTD, v.v...

Tổng hợp số liệu các hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hưởng ứng Ngày Quyền của NTD Việt Nam của hệ thống Hội trên phạm vi cả nước năm 2024, như sau:

- Tổ chức sự kiện, hội nghị, hội thảo, tọa đàm, tập huấn, mít tinh, nói chuyện: ước trên **500** cuộc.
- Treo băng rôn, phướn dọc, khẩu hiệu: ước trên **140.596** chiếc.
- Thực hiện các bài viết, TLPV, tin trên báo, đài: ước trên **450** bài/tin/cuộc.

- Phân phát tờ rơi, tờ gấp tuyên truyền: ước trên **125.000** tờ.
- Phân phát sách, tài liệu tuyên truyền: ước trên **1.000** cuốn.
- Tổ chức các cuộc diễu hành và xe loa phóng thanh tuyên truyền lưu động: khoảng **600** cuộc.

** Tiêu biểu có các đơn vị: Hòa Bình, Hà Giang, Phú Yên, Bắc Giang, Nghệ An, Hà Tĩnh, Hưng Yên, Bình Dương, Tiền Giang, Cần Thơ...*

- Hội BVQLNTD tỉnh Hòa Bình Soạn thảo và in ấn 800 quyền tài liệu tuyên truyền pháp luật BVQLNTD và hướng dẫn nhận biết hàng giả đối với một số mặt hàng thiết yếu phục vụ sản xuất và đời sống của nhân dân. In & phát hành 4000 tờ rơi về Luật Bảo vệ quyền lợi NTD 2023 có hiệu lực từ 01/7/2024;

- Hội BVQLNTD Hà Giang đã tổ chức tuyên truyền phổ biến Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng có tới 6000 lượt người tiếp thu; đã phát hành trên 1.000 tờ rơi, 20 băng rôn khẩu hiệu, 50 cờ phướn, in, phát hành 1.500 “Cuốn cẩm nang những điều cần biết về pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng” tuyên truyền, giới thiệu hoạt động hưởng ứng ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam 15/3/2024.

- Hội BVQLNTD Phú Yên thường xuyên tuyên truyền trên Báo Phú Yên; in, phát hành 20.000 tờ rơi “Người tiêu dùng cần biết”; viết, đăng Website Sở Công thương 07 bài, đăng trên Cổng TTĐT TH Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam 01 bài..vv...

III. CÔNG TÁC TỔ CHỨC VÀ THAM GIA HỘI NGHỊ, HỘI THẢO, TỌA ĐÀM VÀ CÁC ĐOÀN CÔNG TÁC

1. Công tác tham gia hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các đoàn công tác liên quan đến bảo vệ QLNTD cũng là hoạt động được TW Hội quan tâm và thực hiện đầy đủ với trách nhiệm cao.

Tổng số các cuộc hội nghị, hội thảo, tọa đàm và các đoàn công tác mà Hội tham gia trong năm: **trên 50 cuộc**.

2. Phối hợp với UBMTTQ Việt Nam quận Bắc Từ Liêm tổ chức Hội nghị phổ biến kiến thức thực phẩm An toàn cho người tiêu dùng và Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam.

3. Tham gia Triển lãm “Thúc đẩy sản xuất - Tiêu dùng bền vững” tại AEON Hà Đông do Ủy ban Cạnh tranh quốc gia và Truyền hình Kỹ thuật số VTC tổ chức.

4. Tham gia Hội thảo Quốc tế nhằm tăng cường hiệu quả hoạt động của các Hội Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng do Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia và tổ chức ACCC- (Chuyên gia Hội Bảo vệ người tiêu dùng Úc).

5. Hội và nền tảng Metric.vn (đơn vị hoạt động trong lĩnh vực công nghệ Big Data) đã tổ chức hợp tác thúc đẩy mạnh mẽ vai trò của Hội trong việc bảo vệ người tiêu dùng trên các nền tảng thương mại điện tử (TMĐT) và hỗ trợ doanh nghiệp nâng cao chất lượng sản xuất cũng như trải nghiệm khách hàng thông qua dữ liệu thị trường.

6. Đã phối hợp cùng với Ủy ban Cạnh tranh quốc gia (Bộ Công Thương) cùng với các Sở Công Thương tổ chức thành công Hội nghị tập huấn quy định mới của Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi) theo hình thức trực tiếp và trực tuyến tại các tỉnh, thành phố khu vực Miền Bắc (tại Hà Nội), khu vực Miền Nam (tại Thành phố Hồ Chí Minh) và khu vực Miền Trung (tại Đà Nẵng).

7. Tham gia đoàn kiểm tra của Bộ Công Thương về kết quả sản xuất kinh doanh điện của Tập đoàn Việt Nam; tham gia tích cực vào nhiều đoàn kiểm tra, giám sát tại các cơ sở sản xuất, chế biến, bán hàng và các nhà hàng ăn uống tại địa phương, kể cả tại các huyện, xã. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào các nhóm hàng thiết yếu, như thực phẩm (việc niêm yết và bán đúng giá, thực hiện vệ sinh, an toàn thực phẩm,...); nhóm hàng xăng dầu, gas hóa lỏng (đo lường, chất lượng, nhãn mác...); nhóm hàng liên quan tới hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng buôn lậu.

(*Tiêu biểu như: Hội tỉnh Cà Mau, Bình Dương, Tiền Giang, Phú Yên, An Giang, Bến Tre, Hà Tĩnh, Nghệ An, Hòa Bình, Kiên Giang, Sóc Trăng...*)

IV. CÔNG TÁC TƯ VẤN, PHẢN BIỆN VÀ GIÁM ĐỊNH XÃ HỘI

1. Tích cực tham gia góp ý kiến xây dựng: Dự thảo Luật Quảng cáo; Luật Điện lực (sửa đổi); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá; Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ phải đăng ký hợp đồng theo mẫu, điều kiện giao dịch chung; Dự thảo Thông tư ban hành phương pháp đánh giá chung đối với hàng hoá, dịch vụ; Dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và Nghị định 83/2014/NĐ-CP về kinh doanh xăng dầu; Dự thảo Nghị định Quy định chi tiết một số điều và hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

2. Tổ chức thành công Hội nghị công bố kết quả và trao Giấy chứng nhận cho các sản phẩm, dịch vụ đạt “Top 50”, “Top 100” vào ngày 12/4/2024 tại Hà Nội, với sự tham dự của 200 đại biểu, trong đó có: Các đồng chí Lãnh đạo Ủy ban KHCCNMT, đại diện Ủy ban TW Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN), đại diện lãnh đạo Ủy ban Cạnh tranh Quốc gia/Bộ Công Thương, đại diện các doanh nghiệp.

3. Phát động, triển khai chương trình khảo sát “Hàng hóa, dịch vụ người tiêu dùng tin cậy” năm 2024; “Tháng hành động vì ATTP” từ 15/4-15/5/2024 được các Hội địa phương và các tổ chức trực thuộc, Sở Công Thương các tỉnh nhiệt tình hưởng ứng.

V. CÔNG TÁC TƯ VẤN GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI CỦA NGƯỜI TIÊU DÙNG

1. Công tác Tư vấn giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng (TVGQKN) đã được cả hệ thống Hội quan tâm, thực hiện nghiêm túc, giải quyết khách quan, được NTD và các đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp dịch vụ ghi nhận.

2. Chủ động xây dựng, kiện toàn nhân sự, bước đầu vận hành có hiệu quả cổng tư vấn, khiếu nại trên Trang thông tin điện tử tổng hợp của Hội; duy trì tốt hoạt động của Văn phòng TVGQKN tại các đơn vị.

3. Xây dựng quy trình tiếp nhận và tư vấn giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng, tiến tới sẽ triển khai thực hiện thống nhất, liên thông từ Trung ương Hội đến các Hội tỉnh, thành.

*** Tiêu biểu như:**

- Văn phòng tư vấn, giải quyết khiếu nại của Trung ương Hội đã tiếp nhận, tư vấn và hòa giải thành công vụ khiếu nại giữa ông Nguyễn Hữu Thành (người tiêu dùng, khiếu nại và cho rằng mình đã mua phải hàng khuyết tật) với công ty Hà Thành Ford-Ford Việt Nam; Vụ gần 70 người dân khiếu nại, tố cáo công ty môi giới bất động sản Đất xanh; Công ty CP đầu tư kinh doanh bất động sản Hà An (chủ đầu tư) đã có hành vi lừa dối, vi phạm pháp luật trong quá trình hợp đồng mua bán bất động sản tại Dự án Gem Sky World Đồng Nai.

- Hội BVQLNTD Cần Thơ đã tiếp nhận và xử lý 18 vụ việc khiếu nại: Tổng trị giá trên 2,6 tỷ đồng.

- Hội BVQLNTD Tiền Giang đã giải quyết thành công đơn thư khiếu nại của người tiêu dùng về việc mua Tivi 46 in tại cửa hàng Điện máy sử dụng 18 ngày bị hỏng, 02 bên đã đồng ý thay thế màn hình, chi phí mỗi bên chịu 50%. Tổng giá trị Tivi sửa lại là 5.900.000 đồng.

*** Kết quả Tư vấn giải quyết khiếu nại của cả hệ thống Hội trong năm 2024:**

Tổng số khiếu nại của người tiêu dùng qua các hình thức (điện thoại, đường dây nóng, qua Email, cổng tư vấn khiếu nại, qua Bưu điện, trực tiếp): **179518 vụ**.

- Đã giải quyết thành công các vụ khiếu nại: ước đạt 150.000 vụ; đạt tỷ lệ 85%)

- Đã tư vấn, hướng dẫn, giải đáp, giải quyết qua điện thoại/Đường dây nóng: ước gần 25.000 vụ/cuộc, đạt tỷ lệ 100%

VI. CÔNG TÁC HỢP TÁC QUỐC TẾ

1. Tiếp tục duy trì mối quan hệ với Văn phòng Đại diện Tổ chức Hợp tác Quốc tế CHLB Đức (GIZ) tại Hà Nội để khảo sát chỉ số người tiêu dùng Việt Nam.

2. Cùng với Ủy ban Cạnh tranh quốc gia (Bộ Công Thương) làm việc với chuyên gia Úc (ACCC) cơ quan bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở cấp liên bang của Australia nhằm chia sẻ kinh nghiệm và các giải pháp bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên các nền tảng xã hội; Đề xuất một số dự án hợp tác về đào tạo nhân lực và xử lý khiếu nại.

3. Tham dự Hội nghị người tiêu dùng các nước Asean tại Campuchia.

VII. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NHÀ NƯỚC GIAO VÀ HOẠT ĐỘNG HƯỞNG ỨNG CUỘC VẬN ĐỘNG “NGƯỜI VIỆT NAM ƯU TIÊN DÙNG HÀNG VIỆT NAM”

1. Thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao

Hiện nay việc thực hiện nhiệm vụ được Nhà nước giao vẫn đang ở tình trạng khó khăn đối với cả TW Hội và các Hội địa phương. Ngoài số lượng rất ít, chỉ 07 Hội, được công nhận là Hội đặc thù và thêm một số Hội được giao việc làm băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền nhân Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam 15/3 hàng năm và CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” được UBND tỉnh, thành hỗ trợ một phần kinh phí, thì hầu hết các Hội chưa được Cơ quan Nhà nước tại địa phương giao nhiệm vụ theo quy định.

2. Hoạt động hưởng ứng cuộc vận động” Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng VN”

Nhận thức đúng tầm quan trọng, ý nghĩa của Cuộc vận động (CVD) và vai trò của NTD cả nước đối với CVD, từ TW Hội đến các Hội địa phương và Tổ chức trực thuộc, luôn coi đây là công việc thường xuyên và lâu dài, đã quan tâm, hưởng ứng tích cực CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, cụ thể:

a) Hướng dẫn các Hội địa phương và Tổ chức trực thuộc có những hoạt động thiết thực để hưởng ứng CVD tại địa bàn.

b) Thường xuyên đẩy mạnh tuyên truyền, vận động trên các phương tiện thông tin, kể cả ở vùng sâu, vùng xa, giúp NTD nhận thức đúng đắn về chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, hiểu rõ dùng hàng Việt Nam là góp phần phát triển và bảo vệ nền kinh tế đất nước ngày càng bền vững.

c) Kết hợp tổ chức tuyên truyền về Luật Bảo vệ QLNTD và “Tháng hành động vì ATTP” với tuyên truyền về CVD; tham gia tích cực vào các cuộc hội thảo, tọa đàm về CVD do Ban chỉ đạo của tỉnh, thành tổ chức.

d) Tuyên truyền rộng rãi về hàng Việt với khẩu hiệu “Tự hào hàng Việt Nam”, treo băng rôn, pano, áp phích tuyên truyền về hàng Việt Nam tại khu vực các chợ, trung tâm thương mại, khu dân cư và trên các tuyến đường lớn tại địa phương.

đ) Tham gia vận động các cơ quan, doanh nghiệp ở tỉnh, thành và huyện, thị xã tăng cường mua sắm vật liệu và trang thiết bị do Việt Nam sản xuất cho các công trình xây dựng và lắp đặt trang thiết bị của các cơ quan, doanh nghiệp, v.v...

e) TƯ Hội và UBMTTQ Việt Nam quận Nam Từ Liêm đã phối hợp đồng tổ chức Hội nghị tuyên truyền thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”; quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng.

(Các Hội tích cực tổ chức/tham gia tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền cho CVD tại tỉnh, thành là: Hội tỉnh Bình Dương, An Giang, Bến Tre, Tiền Giang, Hòa Bình, Nghệ An, Phú Thọ, Hải Dương, Hưng Yên, Bắc Giang, Đắk Lắk...)

VIII. CÔNG TÁC THI ĐUA KHEN THƯỞNG

1. TW Hội và các Hội địa phương luôn coi trọng công tác thi đua khen thưởng nhằm khuyến khích, động viên các tập thể và cá nhân hội viên đóng góp tích cực hơn nữa trong các hoạt động, công tác Hội.

2. Tham dự Hội nghị triển khai Kế hoạch hoạt động và tổng kết tại Khôi Thi đua số 7 thuộc Liên hiệp Hội Việt Nam.

3. Nhiều Hội địa phương đã kịp thời đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, các cơ quan chức năng liên quan có hình thức khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc; ghi nhận, tôn vinh các tập thể và cá nhân tiêu biểu, đã mang lại hiệu ứng tích cực rõ rệt cho phong trào hội.

(Tiêu biểu có các Hội tỉnh: Cần Thơ, Hà Giang, Nghệ An, Thái Nguyên, Tiền Giang, Phú Yên, Thái Bình, Hà Nam, Khánh Hòa, Quảng Ninh, Yên Bái....)

*** ĐÁNH GIÁ CHUNG**

1. Ưu điểm:

Năm 2024, hoạt động của hệ thống Hội đã đạt được nhiều kết quả, cụ thể:

1. Công tác xây dựng tổ chức, phát triển hội đã được TW Hội và đại bộ phận các Hội địa phương quan tâm và đã đạt được kết quả rất tích cực.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tư vấn tiêu dùng vẫn được quan tâm đúng mức, tập trung vào những sự kiện lớn như Ngày Quyền của người tiêu dùng Việt Nam hàng năm; CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. TW Hội và hầu hết các Hội địa phương đều đã có những biện pháp, cách làm phù hợp và đạt hiệu quả tốt.

3. Công tác TVPBGĐXH có rất nhiều hoạt động cụ thể, thiết thực và chất lượng cao được ghi nhận; tham gia xây dựng pháp luật là hoạt động nổi bật (TW Hội đã thực hiện 25 hoạt động). Trong đó nổi bật nhất là đóng góp tích cực vào việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật.

4. Công tác TVGQKN của NTD nhìn chung đã được quan tâm sát sao, đã có khá nhiều Hội làm rất tốt công tác này.

5. Thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao: Các Hội địa phương được giao đều đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ Nhà nước. Hoạt động hưởng ứng CVD “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và “Tháng hành động vì ATTP” 15/4-15/5 hàng năm cả hệ thống Hội toàn quốc đã tham gia tích cực và hiệu quả.

6. Công tác hợp tác quốc tế đã được quan tâm và có những kết quả cụ thể.

2. Hạn chế, khó khăn

Hoạt động của cả TW Hội và các Hội địa phương trong năm qua cũng còn có những khó khăn, hạn chế như sau:

1. Công tác phát triển tổ chức của các Hội địa phương còn chưa đồng đều. Có những Hội không duy trì tốt hoạt động, thậm chí chưa kịp thời kiện toàn, ổn định bộ máy lãnh đạo, nên đã ảnh hưởng rất đáng kể đến hoạt động hội, thậm chí có Hội đã phải giải thể.

2. Vấn đề kinh phí cho duy trì hoạt động của TW Hội và đại đa số bộ phận Hội địa phương còn rất khó khăn. Mặc dù pháp luật đã quy định, nhưng đến nay nhiều Hội, trong đó có cả TW Hội, vẫn chưa được giao thực hiện nhiệm vụ từ các Cơ quan có thẩm quyền của Nhà nước ở Trung ương và ở tỉnh, thành phố; vì vậy không có sự hỗ trợ về kinh phí để hoạt động hội.

3. Công tác TVGQKN NTD, có nhiều Hội địa phương đã thực hiện rất tốt. Nhưng thực tế do điều kiện xa xôi, đặc biệt ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa, không có hoặc khó tiếp cận tổ chức hội và cũng do tâm lý e ngại, nên rất nhiều NTD đã không mạnh dạn lên tiếng khiếu nại để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

4. Việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm còn hạn chế, khá nhiều Hội không gửi báo cáo theo quy định.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2025

Năm 2025, mặc dù kinh tế thế giới có sự phục hồi nhưng còn chậm; thiên tai, biến đổi khí hậu tác động tới kinh tế - xã hội của nhiều quốc gia trong đó có Việt Nam. Trong nước diễn ra nhiều sự kiện lớn cả về chính trị, kinh tế và văn hóa quan trọng. Hiện nay, thương mại điện tử giúp người tiêu dùng mua bán nhanh chóng, dễ dàng, thuận lợi hơn; song, người tiêu dùng cũng phải đối mặt với nhiều rủi ro hơn... Vì vậy, hoạt động Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2025 cần tập trung vào một số nhiệm vụ, phương hướng chủ yếu sau:

Phương hướng tổng quát

Phát huy vai trò của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ QLNTD mà nòng cốt là các Hội tỉnh, thành phố, các tổ chức trực thuộc; chủ động phối hợp chặt chẽ với các Bộ, Ngành, các cơ quan chức năng ở cả Trung ương và địa phương để thực hiện tốt nhiệm vụ công tác Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

Nâng cao sức chiến đấu của tổ chức Hội và hội viên trong toàn hệ thống; tham gia tích cực vào các hoạt động bảo vệ QLNTD trên phạm vi toàn quốc.

1. Công tác xây dựng và phát triển Hội

- Kiện toàn nhân sự, bộ máy làm việc tại Cơ quan TW Hội; tăng cường phát triển hội viên và các tổ chức thành viên bảo đảm chất lượng. Kết nạp tổ chức thành viên là các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp lớn, có uy tín, để tăng thêm sức mạnh, trách nhiệm bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, phù hợp với quy định của pháp luật cũng như cách tiếp cận mới trong hoạt động hội. Phối hợp với UBCTQG, Sở Công Thương các tỉnh, tiếp tục kiến nghị để: thành lập các Hội chưa được thành lập; duy trì hoạt động đối với các Hội đang gặp khó khăn, hoặc hết nhiệm kỳ mà chưa tiến hành đại hội.

- Làm tốt công tác chuẩn bị để triển khai thành lập các trung tâm: Trung tâm Dịch vụ số VDSC; Trung tâm Kiểm định chất lượng và minh bạch thông tin; Trung tâm hòa giải, tư vấn pháp luật và xin Giấy phép hoạt động Tạp chí người tiêu dùng.

- Tăng cường hoạt động chia sẻ thông tin, kinh nghiệm giữa TW Hội với các Hội địa phương và giữa các Hội địa phương với các Hội cấp huyện, xã.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, kiến thức liên quan đến quyền lợi người tiêu dùng; Tổ chức các hoạt động tư vấn tiêu dùng dưới nhiều hình thức như tập huấn, hội thảo và thông qua báo chí, đài phát thanh, truyền hình và hệ thống truyền thanh, loa phát thanh ở các tỉnh, thành phố và các địa phương huyện, xã, phường, thị trấn.

- Tiếp tục đề nghị với các cơ quan có thẩm quyền để xin giấy phép hoạt động Tạp chí Người tiêu dùng phục vụ cho công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và tư vấn tiêu dùng. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử tổng hợp của Hội; phát huy tốt vai trò của các Website của các Hội tỉnh, thành để tăng cường, nâng cao chất lượng công tác thông tin và tương tác giữa TW Hội, các Hội tỉnh, thành phố với người tiêu dùng cả nước.

- Tăng cường số lượng, nâng cao chất lượng và bằng nhiều hình thức phù hợp công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến QLNTD và phổ biến kiến thức tiêu dùng, đặc biệt là về Luật Bảo vệ QLNTD theo hướng chuyên sâu, tập trung vào nhóm đối tượng người tiêu dùng dễ bị tổn thương.

- Làm tốt công tác phối hợp với các tổ chức quần chúng ở địa phương, như Hội Phụ nữ, Hội CCB, đoàn Thanh niên... tổ chức các cuộc tập huấn quý mô Quận/huyện, Phường/ xã cho các đối tượng NTD.

- Tiếp tục phối hợp với các Tổng Công ty Điện lực khu vực tổ chức các lớp Tập huấn “Người tiêu dùng sử dụng điện Tiết kiệm, An toàn và Hiệu quả”; nghiên cứu phối hợp với cơ quan chức năng để tuyên truyền pháp luật về phòng cháy, chữa cháy. Tiếp tục ký kết và triển khai Hợp đồng trách nhiệm giữa TW Hội và Quỹ Phòng, chống tác hại của thuốc lá.

3. Công tác tư vấn, phản biện và giám định xã hội

- Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, phản biện và giám định xã hội; tiếp tục tổ chức Chương trình khảo sát “Hàng hóa, dịch vụ người tiêu dùng tin cậy”; “Khảo sát hàng hóa lưu thông trên thị trường” năm 2025.

- TW Hội đẩy mạnh công tác phối hợp với các Hội địa phương tích cực thực hiện và nâng cao chất lượng công tác phản biện và giám định xã hội tại địa phương.

4. Công tác tư vấn giải quyết khiếu nại

- Làm tốt công tác tư vấn, giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng; đảm bảo tất cả các đơn thư khiếu nại của NTD được tư vấn, giải quyết thỏa đáng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của NTD; đồng thời tiếp tục hoàn thiện và đưa vào vận hành quy trình tiếp nhận tư vấn giải quyết khiếu nại của người tiêu dùng.

- Tạo điều kiện gần hơn nữa với NTD ở nông thôn, vùng sâu, vùng xa để họ thực hiện kịp thời phản ánh, kiến nghị của mình đối với các tổ chức hội; tăng cường thiết lập các Đường dây nóng thông tin, giải đáp, tư vấn, hướng dẫn và giải quyết khiếu nại của NTD.

- Các Hội địa phương sớm thành lập Văn phòng TVGQKN, tổ hòa giải và cử cán bộ có năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao để phụ trách, thuận tiện hơn nữa thực sự là chỗ dựa tin cậy của đông đảo NTD tại địa phương, góp phần bảo vệ quyền lợi chính đáng của NTD.

5. Công tác tổ chức và tham gia hội nghị, hội thảo và các đoàn công tác

Chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức tốt các hội nghị, hội thảo liên quan đến bảo vệ QLNTD; tham gia tích cực, có trách nhiệm các hội nghị, hội thảo, các đoàn công tác do các Bộ/Ngành ở Trung ương và Cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở địa phương.

6. Thực hiện nhiệm vụ Nhà nước giao; hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam và Tháng hành động vì An toàn thực phẩm

- Thực hiện tốt các nhiệm vụ, công tác Nhà nước giao; Căn cứ vào pháp luật hiện hành và Thông tư số 01/2011/TT-BTC ngày 06/01/2011 của Bộ Tài chính, chủ động kiến nghị, đề xuất Cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và ở các tỉnh, thành phố giao nhiều hơn nữa nhiệm vụ cho TW Hội và các Hội tỉnh, thành phố.

- Tích cực kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền ở Trung ương và ở các tỉnh, thành phố giao nhiều hơn nữa nhiệm vụ cho TW Hội và các Hội địa phương.

- Đẩy mạnh các hoạt động hưởng ứng Ngày Quyền của Người tiêu dùng Việt Nam và Tháng hành động vì An toàn thực phẩm; Trong năm và những năm tiếp theo tổ chức lễ phát động tại Hà Nội và tại các tỉnh, thành phố.

7. Hoạt động hưởng ứng Cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam

- Phát huy trách nhiệm trong vai trò thành viên Ban Chỉ đạo CVD ở Trung ương và ở các tỉnh, thành phố.

- Các Hội địa phương tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân nâng cao ý thức ưu tiên dùng hàng Việt; chủ động tổ chức hoặc tham gia tích cực vào các hoạt động đưa hàng Việt về nông thôn, vùng sâu, vùng xa.

8. Công tác hợp tác quốc tế

- Đẩy mạnh công tác hợp tác quốc tế; tiếp tục hoàn thiện các thủ tục gia nhập Tổ chức Người tiêu dùng Quốc tế (CI); TW Hội làm việc với một số cơ quan, tổ chức nước ngoài tại Hà Nội về khả năng hợp tác, hỗ trợ hoạt động của Hội,

- Các Hội tỉnh, thành phố có điều kiện cần tìm các đối tác nước ngoài có tiềm năng để hỗ trợ bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp làm ăn chân chính, tuân thủ pháp luật trên địa bàn.

9. Công tác thi đua khen thưởng

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, góp phần nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng trên cả nước. Hội phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ năm 2025 và các năm tiếp theo; đặc biệt phấn đấu vượt bậc để được Nhà nước tặng Huân chương Lao động hạng 3 về thành tích công tác Nhiệm kỳ 2023 - 2028.

- TW Hội tổ chức bình xét và tặng Bằng khen năm 2024 cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động hội, tổ chức phát động phong trào thi đua năm 2025, tạo phong trào thi đua sôi nổi trong cả hệ thống Hội.

*** Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Bộ Công thương:

1. Xem xét chỉ đạo cơ quan chức năng của Bộ, Sở Công thương các tỉnh, thành phố phối hợp cùng với Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam rà soát, củng cố, chỉ đạo hoạt động và phát triển tổ chức Hội ở các tỉnh, thành theo Quyết định số 1157/QĐ-TTg, ngày 12/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2021-2025.

2. Có kế hoạch hàng năm giao nhiệm vụ và bố trí khoản kinh phí phù hợp cho Trung ương hội, cũng như các hội địa phương hoạt động.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Bộ Công thương (để báo cáo);
- Liên hiệp Hội (để báo cáo);
- Các ông/bà Ủy viên BCH Hội;
- Các Hội tỉnh, TP, TC trực thuộc, thành viên;
- Lưu: VP Hội.





Người ký: Bộ Nội vụ
Email: bonoivu@moha.gov.vn
Cơ quan: Bộ Nội vụ

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 751 /QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Luật quy định quyền lập hội ngày 20 tháng 5 năm 1957;

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP;

Theo đề nghị của Chủ tịch Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam và Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam đã được Đại hội đại biểu nhiệm kỳ II (2023 - 2028) của Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2024 tại Hà Nội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chủ tịch Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam, Vụ trưởng Vụ Tổ chức phi chính phủ và Chánh Văn phòng Bộ Nội vụ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *./.*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Nội vụ (để báo cáo);
- Thứ trưởng Vũ Chiến Thắng;
- Bộ Công Thương;
- Bộ Công an; C06 (để p/h);
- Lưu: VT, Vụ TCPCP, NTTM (3).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG



Vũ Chiến Thắng

**ĐIỀU LỆ (SỬA ĐỔI, BỔ SUNG)**
HỘI BẢO VỆ NGƯỜI TIÊU DÙNG VIỆT NAM

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số: 751/QĐ-BNV ngày 22 tháng 10 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Nội vụ)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**Điều 1. Tên gọi, biểu tượng**

1. Tên tiếng Việt: Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam;
2. Tên tiếng Anh: Vietnam Consumers Protection Association;
3. Tên viết tắt tiếng Anh: VICOPRO;
4. Biểu tượng: Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam có biểu tượng riêng, được đăng ký bản quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội của công dân, tổ chức Việt Nam hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật, tự nguyện thành lập, nhằm mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên; hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam và Điều lệ Hội được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt theo quy định của pháp luật.

2. Trụ sở chính của Hội đặt tại Hà Nội. Hội báo cáo cơ quan quản lý nhà nước khi có sự thay đổi địa chỉ trụ sở. Hội được lập Văn phòng đại diện tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam hoạt động trên phạm vi cả nước, trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật.

2. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ; sự quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương về lĩnh vực hoạt động chính của Hội và các Bộ ngành có liên quan đến lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.
2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.

3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II **QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ**

Điều 6. Quyền hạn của Hội

1. Tuyên truyền tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
2. Đại diện cho hội viên của Hội trong các mối quan hệ có liên quan đến tôn chỉ, mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội theo quy định của pháp luật.
3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Hội và hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.
4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; tổ chức hoạt động dịch vụ về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.
5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.
6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.
7. Thực hiện các quyền và trách nhiệm của tổ chức xã hội tham gia bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
8. Thành lập và chịu trách nhiệm toàn diện về tổ chức, hoạt động, quản lý các tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Hội theo quy định của pháp luật, phù hợp với Điều lệ Hội và lĩnh vực Hội hoạt động; báo cáo Bộ Nội vụ về việc thành lập pháp nhân và hoạt động của các pháp nhân theo quy định của pháp luật.
9. Được tạo nguồn thu Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu hợp pháp từ hoạt động dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.
10. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao (nếu có).
11. Được gia nhập các tổ chức quốc tế tương ứng và ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế theo quy định của pháp luật và báo cáo Bộ Nội vụ, Bộ Công

Thương và Bộ ngành, cơ quan có liên quan đến lĩnh vực Hội hoạt động về việc gia nhập tổ chức quốc tế tương ứng, ký kết, thực hiện thỏa thuận quốc tế. Được gia nhập các tổ chức trong nước theo quy định pháp luật và Điều lệ tổ chức đó.

12. Được in, phát hành các ấn phẩm nhằm phục vụ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và kiến thức tiêu dùng thuộc lĩnh vực Hội hoạt động theo quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, phù hợp tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động của Hội.

Điều 7. Nhiệm vụ của Hội

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tập hợp, đoàn kết hội viên; tổ chức, phối hợp hoạt động giữa các hội viên vì lợi ích chung của Hội và quyền lợi của người tiêu dùng trong cả nước; thực hiện đúng tôn chỉ, mục đích của Hội nhằm tham gia phát triển lĩnh vực liên quan đến hoạt động của Hội, góp phần xây dựng và phát triển đất nước.

3. Giới thiệu sản phẩm, dịch vụ được người tiêu dùng tin cậy đến tay người tiêu dùng cuối cùng; là cầu nối trong mối quan hệ giữa nhà sản xuất, nhà phân phối, nhà xuất khẩu để hỗ trợ tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, huấn luyện kiến thức, chính sách, pháp luật trong lĩnh vực Hội hoạt động cho hội viên, người tiêu dùng và các tổ chức, cá nhân khi có yêu cầu; hướng dẫn hội viên tuân thủ pháp luật, chế độ, chính sách của Nhà nước và Điều lệ, quy chế, quy định, quy tắc của Hội.

5. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

6. Chịu trách nhiệm hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội, liên quan đến Hội, tổ chức pháp nhân trực thuộc Hội, hội viên theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội và báo cáo kết quả xác minh, giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

7. Tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại chính đáng của người tiêu dùng. Hướng dẫn, tư vấn, thương lượng, hoà giải tranh chấp và giúp đỡ người tiêu dùng tự bảo vệ quyền lợi của mình theo quy định của pháp luật.

8. Bảo đảm ưu tiên tiếp nhận, xử lý yêu cầu của người tiêu dùng để bị tổn thương và hướng dẫn người tiêu dùng để bị tổn thương cung cấp các chứng cứ, tài liệu về việc quyền lợi của mình bị xâm phạm theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định khác của pháp luật có liên quan; Công khai thông tin cảnh báo người tiêu dùng trong giao dịch trên không gian mạng bằng hình thức phù hợp, đảm bảo thuận tiện cho người tiêu dùng tiếp nhận thông tin theo quy định của pháp luật về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

9. Xây dựng và ban hành các quy chế, Quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động của Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

10. Quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật và Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội.

11. Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình hoạt động của Hội gửi cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

12. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên của Hội gồm hội viên chính thức, hội viên liên kết và hội viên danh dự:

a) Hội viên chính thức gồm hội viên tổ chức và hội viên cá nhân:

- Hội viên tổ chức: Tổ chức có tư cách pháp nhân của Việt Nam có nguyện vọng tham gia hoạt động Hội, có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội, được Hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức.

- Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam có nguyện vọng tham gia hoạt động Hội, cam kết thực hiện tôn chỉ, mục đích của Hội, có đủ tiêu chuẩn quy định tại Khoản 2 Điều này, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội, được Hội xem xét, công nhận là hội viên chính thức.

b) Hội viên liên kết:

- Các doanh nghiệp, tổ chức Việt Nam không có điều kiện hoặc không đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hội, nhưng có nguyện vọng tham gia đóng góp vào hoạt động của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội thì được Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

- Các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn đầu tư nước ngoài (sau đây gọi chung là doanh nghiệp có yếu tố nước ngoài) hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, có tham gia trong lĩnh vực hoạt động của Hội, có đóng góp cho sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập

Hội thì được Hội xem xét, công nhận là hội viên liên kết.

c) Hội viên danh dự: Công dân Việt Nam và tổ chức pháp nhân của Việt Nam không có điều kiện trở thành hội viên chính thức của Hội hoặc không sinh hoạt thường xuyên, nhưng có tâm huyết, uy tín, có kinh nghiệm, có ảnh hưởng tích cực và có đóng góp xây dựng vì sự phát triển của Hội, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện có đơn xin gia nhập Hội thì được Hội xem xét, công nhận là hội viên danh dự hoặc mời làm hội viên danh dự.

2. Điều kiện tiêu chuẩn hội viên chính thức

a) Hội viên cá nhân: Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có đủ năng lực hành vi dân sự, không bị xem xét, truy cứu trách nhiệm hình sự; hoạt động trong lĩnh vực có liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật; có điều kiện tham gia các hoạt động thường xuyên của Hội; tự nguyện viết Đơn xin gia nhập Hội (theo mẫu do Hội quy định);

b) Hội viên tổ chức: Các doanh nghiệp và các tổ chức kinh tế, xã hội Việt Nam có tư cách pháp nhân được thành lập, hoạt động trong lĩnh vực có liên quan đến bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng theo quy định của pháp luật (không bao gồm tổ chức có yếu tố nước ngoài), có điều kiện tham gia các hoạt động thường xuyên của Hội; tự nguyện viết Đơn gia nhập Hội (theo mẫu do Hội quy định) kèm theo bản sao giấy phép thành lập, quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh;

c) Mỗi tổ chức là hội viên chính thức cử 01 (một) người đại diện làm đầu mối tham gia các hoạt động của Hội, người đại diện phải làm việc chính thức tại tổ chức có tư cách pháp nhân đó. Người đại diện phải có đủ thẩm quyền quyết định, được ghi rõ họ tên, chức vụ trong đơn xin gia nhập Hội; trường hợp ủy nhiệm, người được ủy nhiệm làm đại diện phải đủ thẩm quyền quyết định và người ủy nhiệm phải chịu trách nhiệm về sự ủy nhiệm đó. Trường hợp thay đổi người đại diện, hội viên phải thông báo bằng văn bản ngay sau khi thay đổi người đại diện gửi cho Hội biết (chậm nhất không quá 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày có sự thay đổi người đại diện).

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.

2. Được Hội cung cấp thông tin; được tham gia các sự kiện, hội nghị, hội thảo, tập huấn; được phổ biến chính sách, pháp luật, bồi dưỡng kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.

3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Được quyền đề đạt các ý kiến của mình về chủ trương của Đảng và chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật nhằm tạo sự ổn định và phát triển Hội.

5. Hội viên chính thức được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các chức

danh lãnh đạo Hội, Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

6. Được giới thiệu hội viên mới.
7. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
8. Được cấp thẻ hội viên (nếu có).
9. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.
10. Hội viên liên kết, hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức, trừ quyền biểu quyết và quyền ứng cử, đề cử, bầu cử Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, các quy chế, quy định, quy tắc của Hội; thực hiện tôn chỉ mục đích và các chủ trương nghị quyết của Hội.
2. Tham gia các hoạt động của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
3. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
4. Tham gia tuyên truyền, phổ biến về quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng theo quy định của pháp luật; mở rộng ảnh hưởng và uy tín của Hội; khuyến khích các tổ chức, cá nhân hưởng ứng các hoạt động của Hội vì lợi ích người tiêu dùng và chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.
5. Tích cực đấu tranh với những hành vi xâm phạm quyền và lợi ích chính đáng của người tiêu dùng; Tích cực nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ và đẩy mạnh công tác bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.

7. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

Điều 11. Thủ tục, thẩm quyền kết nạp hội viên; thủ tục ra khỏi Hội

1. Thủ tục gia nhập Hội

a) Các cá nhân và tổ chức có đủ tiêu chuẩn theo quy định tại Điều 8, có nguyện vọng tự nguyện gia nhập Hội, nộp hồ sơ gửi Văn phòng Hội;

b) Hồ sơ gồm có:

- Đơn tự nguyện xin gia nhập Hội (theo mẫu quy định).
- Bản sao (công chứng không quá 6 tháng) các hồ sơ sau: Quyết định thành lập; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; Danh sách lãnh đạo chủ chốt của tổ chức; Hồ sơ giới thiệu về tổ chức; Giấy uỷ quyền, Căn cước công dân/hộ chiếu của người đại diện đối với Hội viên là tổ chức; Căn cước công dân/Hộ

chiếu đối với Hội viên là cá nhân.

2. Thẩm quyền kết nạp hội viên

a) Hội tiếp nhận, hướng dẫn, kiểm tra và xem xét hồ sơ xin gia nhập. Sau khi tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ xin gia nhập Hội theo Điều lệ Hội; Hội xem xét, kết nạp hội viên và ký quyết định công nhận hội viên;

b) Hội viên mới phải nộp hội phí trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được kết nạp là hội viên chính thức.

3. Thủ tục ra khỏi Hội, khai trừ và xoá tên hội viên

a) Tự nguyện xin ra khỏi Hội: Hội viên nộp đơn xin ra khỏi Hội gửi về Hội, Hội xem xét theo quy định Điều lệ Hội;

b) Hội viên là cá nhân chết hoặc mất năng lực hành vi dân sự thì Hội xem xét, quyết định xoá tên hội viên trong danh sách của Hội;

c) Hội viên bị tước quyền công dân bởi một bản án hoặc quyết định có hiệu lực của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì đương nhiên bị xoá tên trong danh sách của Hội;

d) Hội viên là tổ chức bị giải thể hoặc phá sản bởi quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền thì đương nhiên bị xoá tên trong danh sách của Hội;

đ) Trường hợp tổ chức bị đình chỉ hoạt động, quyền hội viên của tổ chức sẽ bị đình chỉ cho đến khi tổ chức này hoạt động trở lại theo quy định của pháp luật;

e) Hội viên bị khai trừ, xoá tên có quyền khiếu nại lên Đại hội và quyết định của Đại hội là quyết định cuối cùng;

g) Hội viên bị khai trừ trong các trường hợp sau:

- Hội viên làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền lợi, uy tín của Hội.
- Cá nhân không có hoặc hạn chế năng lực hành vi; tổ chức doanh nghiệp bị giải thể hoặc phá sản.
- Vi phạm Điều lệ Hội, các nghị quyết, quy định của Hội; Chủ tịch Hội quyết định khai trừ hội viên đối với các trường hợp nêu trên.
- Vi phạm pháp luật hình sự.
- Không đóng hội phí theo quy định của Điều lệ Hội mà không có lý do chính đáng và không báo cáo bằng văn bản gửi Hội.

h) Hội xem xét, quyết định, công bố, công khai danh sách các hội viên xin rút khỏi Hội, các hội viên bị đình chỉ, bị xoá tên và bị khai trừ. Quyền và nghĩa vụ của hội viên chấm dứt kể từ ngày Hội ban hành nghị quyết, quyết định xoá tên, khai trừ hội viên khỏi Hội.

4. Đối với ủy viên Ban Chấp hành, Ủy viên Ban Thường vụ muốn xin ra khỏi Hội phải có đơn gửi Ban Chấp hành và báo cáo tại cuộc họp Ban Chấp hành gần nhất (hoặc thông qua bằng cách xin ý kiến qua email). Ban Chấp hành xem xét, quyết định. Ủy viên phải tiến hành bàn giao công việc, cơ sở vật chất,

tài chính mà mình phụ trách (nếu có) cho Hội theo Điều lệ, Quy chế của Hội.

5. Ủy viên Ban Chấp hành không tham dự liên tục 03 (ba) kỳ họp Ban Chấp hành mà không có lý do chính đáng thì bị xóa tên trong danh sách Ban Chấp hành, đồng thời phải có trách nhiệm bàn giao công việc, cơ sở vật chất, tài chính (nếu có).

6. Ban Chấp hành Hội quy định tiêu chuẩn, thủ tục và thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra khỏi Hội.

Chương IV **TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG**

Điều 12. Cơ cấu, tổ chức của Hội

1. Đại hội.
2. Ban Chấp hành Hội.
3. Ban Thường vụ Hội.
4. Thường trực Hội.
5. Ban Kiểm tra Hội.
6. Văn phòng và các Ban chuyên môn.
7. Tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc Hội được thành lập theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 13. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 (năm) năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có trên 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức hợp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có ít nhất 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt. Thành phần, số lượng đại biểu dự Đại hội do Ban Chấp hành quyết định.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ, phương hướng hoạt động nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra Hội;

đ) Các nội dung khác (nếu có) vượt quá thẩm quyền của Ban Chấp hành theo quy định của Hội;

e) Thông qua Nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các nghị quyết, quyết định của Đại hội phải được trên 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành. Trừ trường hợp quy định tại Điều 27 Điều lệ này.

Điều 14. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ Đại hội. Ban Chấp hành do Đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành

a) Lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội và các hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội. Thông qua văn kiện trình Đại hội, giới thiệu nhân sự cho nhiệm kỳ mới;

c) Quyết định mức thu hội phí và lệ phí gia nhập Hội;

d) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

đ) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu; Quy chế khen thưởng, Quy chế kỷ luật; Quy tắc đạo đức nghề nghiệp trong hoạt động của Hội; Quy định tiêu chuẩn, thủ tục và thẩm quyền kết nạp hội viên, thủ tục ra Hội và các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với Điều lệ Hội theo quy định của pháp luật;

e) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, Tổng thư ký; bầu bổ sung, miễn nhiệm ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành họp định kỳ mỗi năm hai lần; có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành quyết định triệu tập;

c) Các cuộc họp Ban Chấp hành là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành tham gia. Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình

thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định theo Điều lệ Hội và Quy chế Hội;

d) Giữa hai kỳ họp, Ban Chấp hành có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Chấp hành thông qua việc lấy ý kiến ủy viên bằng văn bản hoặc email đảm bảo theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật.

4. Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Chấp hành biểu quyết tán thành.

Điều 15. Ban Thường vụ Hội

1. Ban Thường vụ do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành. Ban Thường vụ gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo (cấp trưởng, cấp phó) văn phòng, văn phòng đại diện (nếu có), các ban chuyên môn và pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

d) Cử, miễn nhiệm Thường trực Hội;

đ) Kết nạp, cho ra khỏi Hội; khen thưởng, kỷ luật hội viên.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ họp định kỳ sáu tháng một lần. Khi cần thiết có thể họp bất thường theo yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên 1/2 (một phần hai) tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Giữa hai kỳ họp, Ban Thường vụ có thể biểu quyết hoặc quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Ban Thường vụ thông qua việc lấy ý kiến ủy viên bằng văn bản hoặc email đảm bảo theo đúng Điều lệ và quy định của pháp luật.

4. Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên 1/2 (một phần hai) số ủy viên Ban Thường vụ biểu quyết tán thành.

Điều 16. Thường trực Hội

1. Thường trực Hội gồm Chủ tịch, một số Phó Chủ tịch, có nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Giúp Ban Thường vụ điều hành và tổ chức hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Thường vụ.

b) Tổ chức triển khai các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành;

c) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Thường vụ;

2. Thường trực Hội hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội, Thường trực Hội thực hiện chế độ họp giao ban hàng tuần.

Điều 17. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Ban Kiểm tra họp định kỳ mỗi năm 02 (hai) lần; có thể họp bất thường theo yêu cầu của Trưởng ban hoặc của 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Kiểm tra.

3. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; các Quy chế của Hội; tổ chức hoạt động của các đơn vị thuộc Hội, hội viên.

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

4. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động độc lập với Ban Chấp hành, theo quy chế của Ban Kiểm tra do Ban Chấp hành ban hành theo Điều lệ Hội và tuân thủ quy định của pháp luật.

5. Trong quá trình hoạt động, nếu khuyết Trưởng ban, Phó Trưởng ban Kiểm tra thì Ban Chấp hành Hội xem xét bầu bổ sung hoặc thay thế.

Điều 18. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là người đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định phù hợp quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội.

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành

lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội; trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về các hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định của Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực Hội.

c) Chỉ đạo công tác chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Thường trực.

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội, như: nghị quyết, quyết định, quy chế, quy định, quy tắc; quyết định thành lập đơn vị thuộc Hội; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm cấp trưởng, cấp phó đơn vị thuộc Hội và các ban chuyên môn của Hội.

đ) Khi Chủ tịch Hội không trực tiếp điều hành Hội trong thời gian vắng mặt, Ban Thường vụ Hội thống nhất, ban hành Nghị quyết việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội, giao ủy quyền bằng văn bản cho Phó Chủ tịch kiêm Tổng thư ký Hội theo Quy chế làm việc do Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể.

3. Các Phó Chủ tịch Hội: Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Thường vụ. Số lượng và tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành quy định. Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội, trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền.

Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật

4. Tùy theo tình hình thực tế, một Phó Chủ tịch có thể kiêm Tổng thư ký (chức danh này đều phải bầu) và thực hiện các nhiệm vụ quy định đối với Phó Chủ tịch và Tổng thư ký theo Điều lệ Hội.

Điều 19. Tổng thư ký Hội

1. Tổng thư ký Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Tổng thư ký do Ban Chấp hành Hội quy định theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng thư ký:

a) Là người điều hành thường xuyên các hoạt động của Văn phòng Hội;

b) Xây dựng quy chế hoạt động của Văn phòng Hội báo cáo Ban Chấp hành Hội xem xét, thông qua và ban hành phù hợp với Điều lệ Hội;

c) Chuẩn bị nội dung các kỳ họp của Ban Chấp hành và Ban Thường vụ; định kỳ báo cáo cho Ban Chấp hành và Ban Thường vụ về các hoạt động của Hội; lập báo cáo hàng năm, báo cáo nhiệm kỳ của Hội, Ban Chấp hành Hội theo Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

d) Quản lý và sử dụng tài sản, tài chính của Hội theo Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội do Ban Chấp hành Hội ban hành theo quy định của pháp luật;

e) Chịu trách nhiệm về các hoạt động của Văn phòng Hội trước Chủ tịch, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và trước cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Điều 20. Văn phòng Hội, các ban chuyên môn, tổ chức trực thuộc

1. Văn phòng Hội và các ban chuyên môn của Hội do Ban Thường vụ xem xét, thông qua và đề nghị Chủ tịch Hội quyết định.

2. Văn phòng Hội là bộ máy giúp việc cho Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; trực tiếp quản lý tài sản và tài chính của Hội, hoạt động theo các Quy chế của Hội và quy định cụ thể của Ban Thường vụ; chịu sự chỉ đạo của Chủ tịch và điều hành cụ thể của Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký.

3. Các Ban chuyên môn là bộ phận giúp việc cho Hội theo lĩnh vực, chịu sự chỉ đạo của Chủ tịch; hoạt động theo các Quy chế của Hội.

4. Văn phòng Hội có nhiệm vụ:

a) Thực hiện việc tổng hợp, nghiệp vụ kế toán, thông tin, báo cáo Chủ tịch Hội, Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Tổng thư ký Hội;

b) Giúp Tổng thư ký chuẩn bị tổ chức Đại hội, hội nghị thường niên, hội thảo chuyên đề, hội nghị; phối hợp với các văn phòng đại diện của Hội;

c) Theo dõi, cập nhật tình hình hoạt động, tư vấn, cung cấp thông tin cho hội viên của Hội;

d) Thực hiện việc lưu trữ hồ sơ, quản lý hồ sơ hội viên bao gồm việc gia nhập, điều chỉnh, bổ sung, xin rút, khai rút; thu phí gia nhập và hội phí hội viên theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật;

e) Văn phòng Hội có trách nhiệm quản lý, bảo quản, sử dụng tài sản và tài chính của Hội đúng mục đích, có hiệu quả theo quy định của pháp luật.

5. Việc thành lập các đơn vị, tổ chức có tư cách pháp nhân trực thuộc Hội phải tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội. Các tổ chức trực thuộc Hội hoạt động theo Quy chế hoạt động riêng phù hợp với từng tổ chức trực thuộc Hội do Ban Thường vụ Hội xem xét, thông qua và ban hành phù hợp với Điều lệ Hội và tuân thủ quy định của pháp luật.

a) Người đứng đầu đơn vị, tổ chức pháp nhân thuộc Hội chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của pháp nhân thuộc Hội.

b) Việc giải thể, sáp nhập, chia, tách; quản lý và hoạt động; bổ nhiệm,

miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật chức danh cấp trưởng, cấp phó của tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc Hội thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội;

c) Hồ sơ, điều kiện, trình tự, thủ tục thành lập các tổ chức có tư cách pháp nhân thuộc Hội thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ này. Hội báo cáo cơ quan quản lý nhà nước về việc thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 21. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội

1. Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về hội, nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; giải thể phải tiến hành kiểm kê tài sản, tài chính của Hội chính xác, đầy đủ, công khai, minh bạch và thực hiện thủ tục theo quy định của pháp luật.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 22. Tài chính và tài sản của Hội

1. Nguồn thu của Hội:

- a) Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên;
- b) Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- c) Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật;
- d) Ngân sách Nhà nước hỗ trợ (nếu có) cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của pháp luật;

đ) Các khoản thu hợp pháp khác;

2. Các khoản chi của Hội:

- a) Chi hoạt động thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Hội;
- b) Chi cho hoạt động quản lý Hội;
- c) Chi thuê trụ sở làm việc, mở văn phòng đại diện, mua sắm tài sản, thiết bị, phương tiện làm việc, phương tiện vận chuyển;
- d) Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội, như lương, thù lao, phụ cấp, công tác phí, bảo hiểm, phúc lợi cho cán bộ chuyên trách; chi bồi dưỡng cho cán bộ bán chuyên trách; chi khen thưởng, chi hợp tác

quốc tế và các khoản chi khác theo Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội, phù hợp với khả năng tài chính của Hội và quy định của pháp luật;

e) Chi thực hiện nhiệm vụ nhà nước giao (nếu có).

3. Tài sản của Hội: Tài sản của Hội bao gồm trụ sở, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động của Hội. Tài sản của Hội được hình thành từ nguồn kinh phí của Hội; do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hiến, tặng, tài trợ, ủng hộ, theo quy định của pháp luật; được Nhà nước hỗ trợ (nếu có).

Điều 23. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Việc quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội được thực hiện theo quy định của pháp luật dân sự, pháp luật có liên quan và Điều lệ Hội.

2. Đối với tài sản công (nếu có) việc quản lý thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội, đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

4. Báo cáo tài chính được thực hiện trong hội nghị Ban Chấp hành hàng năm và trong Đại hội nhiệm kỳ.

5. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

Chương VII KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT

Điều 24. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng theo Điều lệ Hội hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế khen thưởng, kỷ luật; quy định cụ thể tiêu chuẩn, hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 25. Kỷ luật

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên vi phạm pháp luật, vi phạm Điều lệ, quy chế, quy định, quy tắc của Hội, làm tổn hại đến uy tín của Hội thì bị xem xét, thi hành kỷ luật bằng các hình thức: Phê bình, khiển trách, cảnh cáo, cách chức (nếu có), xóa tên, khai trừ hoặc bị giải thể (đối với tổ chức). Nếu gây thiệt hại về tài sản, tài chính thì ngoài hình thức kỷ luật còn phải bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể về khen thưởng, kỷ luật trong nội bộ Hội theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 26. Khiếu nại, giải quyết khiếu nại trong nội bộ Hội

1. Hội viên khiếu nại Hội về hình thức kỷ luật tại Điều 25 phải đảm bảo thực

hiện đúng trình tự theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục xem xét khiếu nại, giải quyết khiếu nại trong nội bộ Hội theo Điều lệ Hội và phù hợp với quy định của pháp luật.

3. Hội chịu trách nhiệm hòa giải tranh chấp, giải quyết phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội và liên quan đến Hội, tổ chức pháp nhân trực thuộc Hội, hội viên của Hội theo quy định của pháp luật, Điều lệ Hội và báo cáo kết quả xác minh, giải quyết với cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 27. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội

1. Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Hội được Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam thông qua khi có 2/3 (hai phần ba) số đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội biểu quyết tán thành.

2. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Hội phải được Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam hoàn thiện đảm bảo phù hợp theo quy định của pháp luật và được Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt mới có giá trị thực hiện.

Điều 28. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) của Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam gồm 08 (tám) Chương, 28 (hai mươi tám) Điều đã được Đại hội đại biểu lần thứ II, nhiệm kỳ 2023 - 2028 nhất trí thông qua ngày 19 tháng 01 năm 2024 và có hiệu lực thi hành theo Quyết định phê duyệt của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

2. Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) này thay thế Điều lệ Hội đã được phê duyệt kèm theo Quyết định số 227/QĐ-BNV ngày 21 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

3. Căn cứ quy định pháp luật về hội và Điều lệ Hội, Ban Chấp hành Hội Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này./.